

QUYẾT ĐỊNH

**Điều chỉnh chỉ tiêu biên chế và chuyển số biên chế hiện có mặt
tại 494 Trạm Y tế và 01 Phòng khám đa khoa khu vực đường 21
về UBND các xã, phường quản lý**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2023/TT-BYT ngày 17/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức năng nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp y tế công lập;

Căn cứ Thông tư số 20/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về y tế thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ các Văn bản của Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp của Chính phủ: số 03-CV/BCĐ ngày 15/4/2025 về việc định hướng một số nhiệm vụ sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức khi thực hiện sắp xếp; số 68-CV/BCĐ ngày 28/5/2025 về việc định hướng sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập ở địa phương khi thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Văn bản số 2147/BYT-TCCB ngày 12/4/2025 của Bộ Y tế hướng dẫn định hướng sắp xếp, tổ chức lại cơ sở y tế tại đơn vị hành chính các cấp, thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Thông báo số 28-TB/TU ngày 05/8/2025 của Tỉnh ủy về việc thông báo kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Đảng ủy Sở Y tế tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Quyết định số 817/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của UBND tỉnh Phú Thọ chuyển giao nguyên trạng 494 Trạm Y tế và 01 Phòng khám đa khoa khu vực về UBND cấp xã quản lý;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1998/TTr-SNV ngày 04/9/2025 và Giám đốc Sở Y tế tại Văn bản số 1176/SYT-TCCB ngày 04/9/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh chỉ tiêu biên chế và chuyển số biên chế hiện có mặt tại **494** Trạm Y tế và **01** Phòng khám đa khoa khu vực đường 21 về UBND các xã, phường quản lý *(chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND các xã, phường phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp nhận chỉ tiêu biên chế; thực hiện việc sắp xếp, bố trí, quản lý, sử dụng nhân lực và chỉ tiêu biên chế đảm bảo cân đối, phù hợp, không vượt quá chỉ tiêu biên chế được giao và theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Sở Nội vụ, Sở Y tế chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về nội dung trình phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Y tế, Nội vụ, Tài chính; Chủ tịch UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Huy Ngọc

PHỤ LỤC 1

**Danh sách điều chỉnh chỉ tiêu biên chế và chuyển số biên chế
có mặt tại Trạm Y tế về UBND cấp xã quản lý (Khu vực Phú Thọ cũ)**
(Kèm theo Quyết định số: 926/QĐ-UBND ngày 5/9/2025
của UBND tỉnh Phú Thọ)

STT	Đơn vị	Chỉ tiêu biên chế được giao năm 2025 ¹	Số lượng có mặt đến 15/8/2025	Ghi chú
	TỔNG CỘNG	1.714	1.330	
	Khu vực TP Việt Trì (cũ)	153	121	
1	UBND phường Việt Trì	33	30	
2	UBND phường Nông Trang	28	23	
3	UBND phường Thanh Miếu	39	28	
4	UBND phường Vân Phú	28	23	
5	UBND xã Hy Cương	25	17	
	Khu vực thị xã Phú Thọ (cũ)	66	44	
6	UBND phường Phú Thọ	21	16	
7	UBND phường Âu Cơ	19	10	
8	UBND phường Phong Châu	26	18	
	Khu vực huyện Tam Nông (cũ)	101	78	
9	UBND xã Tam Nông	26	18	
10	UBND xã Thọ Văn	21	17	
11	UBND xã Vạn Xuân	27	23	
12	UBND xã Hiền Quan	27	20	
	Khu vực huyện Thanh Thủy (cũ)	91	66	
13	UBND xã Tu Vũ	33	26	
14	UBND xã Thanh Thủy	27	19	
15	UBND xã Đào Xá	31	21	
	Khu vực huyện Thanh Sơn (cũ)	167	137	
16	UBND xã Thanh Sơn	34	27	
17	UBND xã Võ Miếu	25	24	
18	UBND xã Văn Miếu	22	15	
19	UBND xã Cự Đồng	21	18	
20	UBND xã Hương Cần	22	18	
21	UBND xã Yên Sơn	22	18	
22	UBND xã Khả Cửu	21	17	
	Khu vực huyện Tân Sơn (cũ)	132	108	
23	UBND xã Tân Sơn	20	15	
24	UBND xã Minh Đài	28	28	

¹ Theo Quyết định số 502/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc giao chỉ tiêu biên chế hành chính, tổng số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và số lượng hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP năm 2025.

STT	Đơn vị	Chỉ tiêu biên chế được giao năm 2025 ¹	Số lượng có mặt đến 15/8/2025	Ghi chú
25	UBND xã Lai Đồng	29	22	
26	UBND xã Thu Cúc	12	12	
27	UBND xã Xuân Đài	22	16	
28	UBND xã Long Cốc	21	15	
	Khu vực huyện Yên Lập (cũ)	125	105	
29	UBND xã Yên Lập	28	22	
30	UBND xã Thượng Long	23	19	
31	UBND xã Sơn Lương	23	20	
32	UBND xã Xuân Viên	21	20	
33	UBND xã Minh Hoà	22	18	
34	UBND xã Trung Sơn	8	6	
	Khu vực huyện Cẩm Khê (cũ)	182	145	
35	UBND xã Tiên Lương	41	31	
36	UBND xã Vân Bán	21	16	
37	UBND xã Cẩm Khê	39	34	
38	UBND xã Phú Khê	32	20	
39	UBND xã Hùng Việt	28	25	
40	UBND xã Đồng Lương	21	19	
	Khu vực huyện Thanh Ba (cũ)	146	104	
41	UBND xã Thanh Ba	32	26	
42	UBND xã Quảng Yên	23	16	
43	UBND xã Đông Thành	23	15	
44	UBND xã Hoàng Cương	29	19	
45	UBND xã Chí Tiên	20	16	
46	UBND xã Liên Minh	19	12	
	Khu vực huyện Hạ Hòa (cũ)	169	141	
47	UBND xã Đan Thượng	34	28	
48	UBND xã Hạ Hòa	31	27	
49	UBND xã Yên Kỳ	26	20	
50	UBND xã Vĩnh Chân	25	17	
51	UBND xã Hiền Lương	24	24	
52	UBND xã Văn Lang	29	25	
	Khu vực huyện Đoan Hùng (cũ)	166	129	
53	UBND xã Bằng Luân	28	23	
54	UBND xã Chân Mộng	56	38	
55	UBND xã Chí Đám	27	22	
56	UBND xã Đoan Hùng	30	27	
57	UBND xã Tây Cốc	25	19	
	Khu vực huyện Phù Ninh (cũ)	126	78	
58	UBND xã Phù Ninh	31	23	
59	UBND xã Bình Phú	25	17	

STT	Đơn vị	Chỉ tiêu biên chế được giao năm 2025 ¹	Số lượng có mặt đến 15/8/2025	Ghi chú
60	UBND xã Dân Chủ	28	16	
61	UBND xã Trạm Thẩn	21	11	
62	UBND xã Phú Mỹ	21	11	
	Khu vực huyện Lâm Thao (cũ)	90	74	
63	UBND xã Xuân Lũng	23	16	
64	UBND xã Lâm Thao	19	19	
65	UBND xã Phùng Nguyên	26	21	
66	UBND xã Bản Nguyên	22	18	

PHỤ LỤC 2
Danh sách điều chỉnh chỉ tiêu biên chế và chuyển số biên chế
có mặt tại Trạm Y tế về UBND cấp xã quản lý (Khu vực Vĩnh Phúc cũ)
(Kèm theo Quyết định số: 926/QĐ-UBND ngày 5/9/2025
của UBND tỉnh Phú Thọ)

STT	Đơn vị	Chỉ tiêu biên chế được giao năm 2025 ²	Số lượng có mặt đến 15/8/2025	Ghi chú
	TỔNG CỘNG	1.051	943	
	Khu vực thành phố Vĩnh Yên (cũ)	76	75	
1	UBND phường Vĩnh Phúc	42	42	
2	UBND phường Vĩnh Yên	34	33	
	Khu vực thành phố Phúc Yên (cũ)	81	67	
3	UBND phường Phúc Yên	43	38	
4	UBND phường Xuân Hòa	38	29	
	Khu vực huyện Bình Xuyên (cũ)	100	90	
5	UBND xã Xuân Lãng	31	26	
6	UBND xã Bình Nguyên	32	32	
7	UBND xã Bình Xuyên	21	19	
8	UBND xã Bình Tuyền	16	13	
	Khu vực huyện Yên Lạc (cũ)	127	117	
9	UBND xã Yên Lạc	24	24	
10	UBND Xã Tề Lỗ	24	20	
11	UBND xã Tam Hồng	25	23	
12	UBND xã Liên Châu	25	21	
13	UBND xã Nguyệt Đức	29	29	
	Khu vực huyện Vĩnh Tường (cũ)	219	194	
14	UBND xã Vĩnh Tường	46	46	
15	UBND xã Thổ Tang	36	31	
16	UBND xã Vĩnh Hưng	33	26	
17	UBND xã Vĩnh An	28	19	
18	UBND xã Vĩnh Phú	45	42	
19	UBND xã Vĩnh Thành	31	30	
	Khu vực huyện Tam Đảo (cũ)	102	90	
20	UBND xã Đạo Trù	22	18	
21	UBND xã Đại Đình	20	16	
22	UBND xã Tam Đảo	34	32	

² Theo Quyết định số 746/QĐ-UBND ngày 22/4/2025 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên cấp tỉnh, cấp huyện năm 2025; Quyết định số 654/QĐ-SYT ngày 05/5/2025 của Sở Y tế về giao số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên và các Trạm Y tế cấp xã thuộc Sở Y tế năm 2025.

STT	Đơn vị	Chỉ tiêu biên chế được giao năm 2025 ²	Số lượng có mặt đến 15/8/2025	Ghi chú
23	UBND xã Tam Dương Bắc	26	24	
	Khu vực huyện Tam Dương (cũ)	87	80	
24	UBND xã Tam Dương	34	33	
25	UBND xã Hội Thịnh	30	27	
26	UBND xã Hoàng An	23	20	
	Khu vực huyện Lập Thạch (cũ)	150	135	
27	UBND xã Lập Thạch	31	25	
28	UBND xã Tiên Lữ	29	29	
29	UBND xã Thái Hòa	21	19	
30	UBND xã Liên Hòa	20	19	
31	UBND xã Hợp Lý	19	17	
32	UBND xã Sơn Đông	30	26	
	Khu vực huyện Sông Lô (cũ)	109	95	
33	UBND xã Hải Lựu	32	29	
34	UBND xã Yên Lãng	18	11	
35	UBND xã Tam Sơn	30	27	
36	UBND xã Sông Lô	29	28	

PHỤ LỤC 3

**Danh sách điều chỉnh chỉ tiêu biên chế và chuyển số biên chế
có mặt tại Trạm Y tế về UBND cấp xã quản lý (Khu vực Hòa Bình cũ)**
(Kèm theo Quyết định số: 926/QĐ-UBND ngày 5/9/2025
của UBND tỉnh Phú Thọ)

STT	Đơn vị	Chỉ tiêu biên chế được giao năm 2025 ³	Số lượng có mặt đến 15/8/2025	Ghi chú
	TỔNG CỘNG	1.135	1.122	
	Khu vực thành phố Hòa Bình (cũ)	142	139	
1	UBND xã Thịnh Minh	25	25	
2	UBND phường Hoà Bình	49	49	
3	UBND phường Kỳ Sơn	25	24	
4	Trạm y tế phường Tân Hoà	22	21	
5	UBND phường Thống Nhất	21	20	
	Khu vực huyện Mai Châu (cũ)	107	107	
6	UBND xã Mai Châu	39	39	
7	UBND xã Bao La	18	18	
8	UBND xã Mai Hạ	16	16	
9	UBND xã Pà Cò	14	14	
10	UBND xã Tân Mai	20	20	
	Khu vực huyện Cao Phong (cũ)	65	64	
11	UBND xã Cao Phong	21	21	
12	UBND xã Mường Thàng	25	25	
13	UBND xã Thung Nai	19	18	
	Khu vực huyện Đà Bắc (cũ)	106	103	
14	UBND xã Cao Sơn	12	10	
15	UBND xã Quy Đức	22	22	
16	UBND xã Đức Nhân	17	17	
17	UBND xã Tân Pheo	17	17	
18	UBND xã Tiên Phong	12	11	
19	UBND xã Đà Bắc	26	26	
	Khu vực huyện Kim Bôi (cũ)	176	173	
20	UBND xã Kim Bôi	41	40	
21	UBND xã Mường Động	37	36	
22	UBND xã Dũng Tiến	22	22	
23	UBND xã Hợp Kim	30	30	
24	UBND xã Nậm Sơn	46	45	
	Khu vực huyện Lạc Thủy (cũ)	66	66	

³ Theo Quyết định số 1708/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã năm 2025; Quyết định số 1408/QĐ-UBND ngày 10/6/2025 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc chuyển Trung tâm Y tế các huyện, thành phố trực thuộc UBND các huyện, thành phố về trực thuộc Sở Y tế.

STT	Đơn vị	Chỉ tiêu biên chế được giao năm 2025 ³	Số lượng có mặt đến 15/8/2025	Ghi chú
25	UBND xã Lạc Thủy	24	24	
26	UBND xã An Bình	21	21	
27	UBND xã An Nghĩa	21	21	
	Khu vực huyện Yên Thủy (cũ)	78	78	
28	UBND xã Yên Trị	25	25	
29	UBND xã Yên Thủy	20	20	
30	UBND xã Lạc Lương	33	33	
	Khu vực huyện Lạc Sơn (cũ)	170	169	
31	UBND xã Lạc Sơn	28	28	
32	UBND xã Mường Vang	20	19	
33	UBND xã Đại Đồng	20	20	
34	UBND xã Ngọc Sơn	17	17	
35	UBND xã Nhân Nghĩa	21	21	
36	UBND xã Quyết Thắng	27	27	
37	UBND xã Thượng Cốc	20	20	
38	UBND xã Yên Phú	17	17	
	Khu vực huyện Lương Sơn (cũ)	109	109	
39	UBND xã Lương Sơn	34	34	
40	UBND xã Cao Dương (gồm cả Phòng khám đa khoa khu vực đường 21)	43	43	
41	UBND xã Liên Sơn	32	32	
	Khu vực huyện Tân Lạc (cũ)	116	114	
42	UBND xã Tân Lạc	36	34	
43	UBND xã Mường Bi	21	21	
44	UBND xã Mường Hoa	14	14	
45	UBND xã Toàn Thắng	23	23	
46	UBND xã Vân Sơn	22	22	